TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2023/QĐST-DS	*Lục Nam, ngày 04 tháng 05 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 26 tháng 04 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 129/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2022

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: - Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1973
- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

***Bị đơn*:** - Ông Vũ Văn Q, sinh năm 1974
- Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn T 1, xã M, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Vũ Văn Q, bà Nguyễn Thị X phải liên đới trả vợ chồng ông Nguyễn Văn B, bà Nguyễn Thị H số tiền là 44.200.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu hai trăm nghìn đồng) theo giấy vay 12 chỉ vàng ngày 23/12/2012 (âm lịch). Thời hạn trả là ngày 26/10/2024.

Kể từ ngày ông Nguyễn Văn B hoặc bà Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Vũ Văn Q, bà Nguyễn Thị X không trả số tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Ông Vũ Văn Q, bà Nguyễn Thị X phải chịu 1.105.000 đồng (Một triệu một trăm linh năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi

hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh;
- Chi cục T.H.A cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Huân